

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**Bản án số: 134/2021/HS-ST
Ngày: 21/6/2021**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**

Bà **Võ Thị Bồi**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Lê Trúc Quỳnh** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Như Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2021/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên **Trần Hải A**; Giới tính: Nam

Sinh năm 1988; Nơi sinh: Khánh Hòa

Trú tại: Số 88/11B N, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 03/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Họ và tên cha: Trần Văn Hải, sinh năm 1964

Họ và tên mẹ: Huỳnh Thị Triêm, sinh năm 1964

* *Tiền sự:* 0

* *Tiền án:* 03

- Bản án hình sự phúc thẩm số 18/2006/HSPT ngày 10/3/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2007. Chưa đóng án phí

- Bản án hình sự sơ thẩm số 256/2016/HSST ngày 3/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 1 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/7/2017.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2020.

* *Nhân thân:*

- Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2009/HS-ST ngày 20/01/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 42 tháng tù về tội về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 139 ngày 10/12/2015 của Công an phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

** Bị hại:*

Chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Ngân Lực tại Khánh Hòa

Địa chỉ: Số 21 H, phường L, thành phố Nha Trang.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Thúy Quỳnh, sinh năm 1990; trú tại: 2/11/4 N, phường V, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Bà **Huỳnh Thị Triêm**, sinh năm 1964

Trú tại: 88/11B N, phường V, thành phố Nha Trang

Vắng mặt

- Ông **Nguyễn Trung Sĩ**, sinh năm 1954

Trú tại: Thôn C, xã C, huyện C, Khánh Hòa. Vắng mặt

- Ông **Trần Tuấn Dũng**, sinh năm 1970- Chủ cửa hàng mua bán xe máy Dũng Đức Sĩ (địa chỉ: 42 T, phường V, thành phố Nha Trang)

Trú tại: 27 N, phường L, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

** Người làm chứng:*

- Ông **Nguyễn Qui Tâm**, sinh năm 1980

Trú tại: 52 N, phường P, thành phố Nha Trang.

- Ông **Nguyễn Xuân Phong**, sinh năm 1974

Trú tại: 17/75 H, phường V, thành phố Nha Trang

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 02/2/2021, Trần Hải A điều khiển xe máy hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 79Z1-470.09 đi đến khách sạn Đầu tư và Phát triển, địa chỉ 21 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang thì thấy 01 cây xanh cảnh dáng Bosai đang để trước cửa khách sạn. A dừng xe máy bên lề đường, đi đến chỗ cây xanh nhổ cây ra khỏi chậu cây và đem ra xe để mang về nhà. Đúng lúc ấy, có anh Nguyễn Qui Tâm là bảo vệ của khách sạn đi tuần ngang qua thấy A mang cây ra xe của mình nên truy hô và bắt giữ A đưa đến Công an phường Lộc Thọ làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Trần Hải A khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại bản kết luận định giá số 69/HĐĐG ngày 08/2/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 01 cây xanh có giá trị là **3.300.000** đồng.

Tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết; buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của các đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang, với các biên bản làm việc, với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo là người đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên trở thành đối tượng “Tái phạm nguy hiểm”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

4]. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại Biên bản lấy lời khai trong giai đoạn điều tra, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

6]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trần Hải A **02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

** Về trách nhiệm dân sự*:

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

** Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Bị cáo, đương sự,
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ